

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ TÂN UYÊN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH BÌNH DƯƠNG

Bản án số: 173/2021/HS-ST
Ngày 11-11-2021

NHÂN DẠH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Trúc;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn ThAh Càn.

Bà Võ Thị Hồng Tươi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 211/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1991, tại tỉnh A; địa chỉ thường trú: Ấp M, xã N, huyện C, tỉnh A; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Th; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công A thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương từ ngày 16/5/2021 đến ngày 25/5/2021 chuyển sAg tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA:

1. Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1990; địa chỉ: xã P, huyện C, tỉnh L.
2. Ông Trần Tấn A, sinh năm 1990; địa chỉ: xã N, huyện Đ, tỉnh N.

Người làm chứng:

1. Ông Từ T.
2. Ông Lại N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 4/2021, loại ma túy T sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine). T làm việc và ở tại một công trình xây dựng thuộc phường Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, quá trình làm việc T có quen biết người đàn ông tên Quốc (không rõ nhân thân).

Ngày 14/5/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T và Quốc bàn bạc, thống nhất mỗi người góp 400.000 đồng để đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Sau đó, Quốc điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở T đi đến khu vực Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân) mua 01 gói nylon bên trong có chứa ma túy với số tiền 800.000 đồng rồi đem về lấy ra một ít ma túy cùng nhau sử dụng. Sau khi sử dụng xong, Quốc đi đâu không rõ, số ma túy còn lại T cất giữ.

Đến khoảng 23 giờ ngày 15/5/2021, T lấy gói nylon miệng kéo dính bên trong có chứa ma túy còn lại cất vào túi áo khoác màu đen phía trước bên trái đAg mặc rồi điều khiển xe mô tô biển số 62L1-202.49 đi từ công trình xây dựng thuộc phường Vĩnh Tân đến khu vực phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để gặp bạn. Đến khoảng 01 giờ 10 phút ngày 16/5/2021, khi T điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường ĐT 746 thuộc khu phố Khánh Thạnh, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Cảnh sát cơ động Công A tỉnh Bình Dương làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng phương tiện kiểm tra. Lúc này, T lấy từ trong túi áo khoác màu đen phía trước bên trái đAg mặc ra 01 gói nylon miệng kéo dính bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng giao nộp và lực lượng tuần tra tiến hành niêm phong và thu giữ, đồng thời đưa T về trụ sở Công A phường Tân Phước Khánh để lập biên bản bắt người phạm tội quả tAg, tạm giữ đồ vật.

Tại Bản kết luận giám định số 260/MT-PC09 ngày 20/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,4407 gam, loại Methamphetamine.

Xe mô tô biển số 62L1-202.48, quá trình điều tra xác minh, xe mô tô này do ông Nguyễn Tấn Đ (sinh năm 1990, HKTT: xã Phước Đông, huyện Cần Đức, tỉnh Long A) đứng tên đăng ký chủ sở hữu, ông Đ sử dụng xe mô tô này đến năm 2020 thì bán lại cho một người đàn ông (không rõ nhân thân) với số tiền 5.000.000 đồng nhưng không làm hợp đồng mua bán, không làm thủ tục sAg tên chủ sở hữu. Qua làm việc với ông Trần Tấn A (sinh năm 1990, HKTT: xã Nhân Cơ, huyện Đăk RLấp, tỉnh Đăk Nông) có mua xe mô tô biển số 62L1-202.48 của một người đàn ông (không rõ nhân thân) vào năm 2020 nhưng không làm hợp đồng và thủ tục sAg tên chủ sở hữu. Đến ngày 18/11/2020, ông A đã bán lại xe mô tô này cho Nguyễn Văn T với số tiền 6.000.000 đồng có làm hợp đồng mua bán nhưng không làm thủ tục sAg tên chủ sở hữu.

Đối tượng nam thAh niên tên Quốc có hành vi góp tiền mua ma túy cùng với T hiện Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A thị xã Tân Uyên sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Cáo trạng số 216/CT-VKS-TU ngày 15/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên trong phần trAh luận, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 (Hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: Xe mô tô biển số 62L1-202.48, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: NOUVO, màu sơn trắng-xAh, số máy: 5P11-004933, số khung 1108Y-004933 (Có kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe 62L1-202.48).

- Tịch thu, tiêu hủy: Bì thư được niêm phong bên trong chứa ma túy thành phần Methamphetamine trọng lượng sau giám định 1,4040gam và 01 áo khoác màu xanh-đen, có chữ sitaki.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T một điện thoại di động hiệu OPPO màu xAh-tím và một giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Văn T.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận mà chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng, các bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt phù hợp cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công A thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Nguyễn Tấn Đ và ông Trần Tấn A vắng mặt. Xét thấy, ông Đ và ông A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, tại phiên tòa, bị cáo, Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Đ và ông

A vì trước đó những người này đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của ông Đ, ông A không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt đối với ông Đ, ông A.

- Về tình tiết của vụ án:

[3] Về tội dAh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/5/2021, bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi cất giữ 1,4407 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo theo tội dAh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị A tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu trAh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi bị Nhà nước nghiêm cấm và có chế tài nghiêm khắc đối với hành vi này nhưng vì mục đích muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân, coi thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện. Do đó, để có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời, nhằm đấu trAh phòng chống tội phạm chung trong xã hội, xét thấy, cần có mức hình phạt tương xứng với T chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Xe mô tô biển số 62L1-202.48, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: NOUVO, màu sơn trắng-xAh, số máy 5P11-004933, số khung 1108Y-004933 do ông Nguyễn Tấn Đ đứng tên chủ sở hữu. Ông Đ đã bán chiếc xe này cho một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch. Bị cáo T khai, chiếc xe mô tô này bị cáo mua lại của ông Trần Tấn A và có lập giấy tay mua bán xe. Ông A trình bày ông A mua lại xe mô tô này của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, sau đó

bán lại cho bị cáo Nguyễn Văn T. Bị cáo T sử dụng xe mô tô này làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xAh tím.

- Áo khoác màu đen dùng để cất giấu ma túy nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Bì thư được niêm phong bên trong chứa ma túy thành phần Methamphetamine trọng lượng sau giám định 1,4040gam là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được T từ ngày 16/5/2021.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: Xe mô tô biển số 62L1-202.48, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: NOUVO, màu sơn trắng-xAh, số máy: 5P11-004933, số khung 1108Y-004933 (Có kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe 62L1-202.48)

- Tịch thu, tiêu hủy: Bì thư được niêm phong bên trong chứa ma túy thành phần Methamphetamine trọng lượng sau giám định 1,4040gam; Áo khoác màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xAh tím.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên)

4. Về án phí hình sự: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng Đ họp lệ.

Nơi nhận:

- TAD tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công A tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công A thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT; HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Thị Mỹ Trúc